TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về tội "Trộm cắp tài sản"theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thu H, sinh năm 1984 tại Cần Thơ; giới tính: Nữ; thường trú: Ấp 2, xã A, huyện Đ, thành phố Cần Thơ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 8/12; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trần Thị Hồng C, sinh năm 1962; chồng tên Lê Văn H, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; tiền sự, tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/12/2019 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*:

1. Bà Võ Thị Cẩm T, sinh năm 1986; thường trú: Ấp L, xã B, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Cư xá Hưng Lợi 1, Tổ 4, Khu phố 8, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; thường trú: Ấp B, xã L, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Cư xá Hưng Lợi 1, Tổ 4, Khu phố 8, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Đồng Thị L, sinh năm 1967; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thu H trước đây tạm trú tại nhà trọ Nguyễn Việt S thuộc Tổ 4, Khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/9/2019, bị cáo H đi bộ từ phòng trọ của mình đến tiệm cắt tóc Cẩm T thuộc cư xá Hưng Lợi 1, Tổ 4, Khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương do bà Võ Thị Cẩm T làm chủ để gội đầu. Tuy nhiên, bà T vắng mặt, chỉ có bà Nguyễn Thị Th là người giúp việc cho bà T trong tiệm nên bị cáo H ngồi đợi. Bị cáo H nhìn thấy 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đỏ của bà Th và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu hồngđược gắn ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo màu ngà vàng đang cắm sạc pin của bà T đang để trên mặt tủ kính trong tiệm. Quan sát thấy không có ai để ý và bà Th đang ngủ nên bị cáo H lấy 02 điện thoại nêu trên bỏ vào Ti xách màu đen của H rồi đi ra khỏi tiệm. Sau khi bị cáo H từ trong tiệm tóc đi ra thì bà T về đến tiệm và bà Thuý cũng thức dậy. Thấy bị mất điện thoại nên bà T và bà Th tri hô và đuổi theo bắt giữ bị cáo H giao cho Công an phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên.

Kết luận định giá số 266/KLTS-TTHS ngày 23/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên, kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu hồng, số Imei 355908072623841; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus dung lượng 128GB màu đỏ, số Imei 353816089431995 và 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo màu ngà vàng tổng trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 11.707.000đ (*Mười một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng*).

Cáo trạng số 49/CT-VKS.TU ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Đối với vật chứng là 01 (Một) Túi xánh màu đen kích thước 23cm x 20cm, có in hình thỏ, mèo, cỏ hoa, có chữ Miss like the sweet things và dưới đáy có ký hiệu HX -23-96 thu giữ của bị cáo H là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với vật chứng là 01 (Một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thu H không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã trả cho bị hại các vật chứng gồm 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu hồng, số Imei 355908072623841; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus dung lượng 128GB màu đỏ, số Imei 353816089431995 và 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo màu ngà vàng. Do đó, không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Quá trình điều tra, các bị hại bà Võ Thị Cẩm T và bà Nguyễn Thị Thuý trình bày: Bà T và bà Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thu H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 05/9/2019, tại tiệm cắt tóc Cẩm T thuộc Cư xá Hưng Lợi 1, Tổ 4, Khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thu H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Võ Thị Cẩm T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu hồng và của bà Nguyễn Thị Th 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus và 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo màu ngà vàng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 11.707.000đ (*Mười một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thu H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, nội dung bản Cáo trạng số 49/CT-VKS.TU ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thu H không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nghề nghiệp ổn định, bị cáo mới bị sẩy thai nên sức khoẻ còn yếu. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46 và 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với vật chứng là 01 (Một) Túi xánh màu đen kích thước 23cm x 20cm, có in hình thỏ, mèo, cỏ hoa, có chữ Miss like the sweet things và dưới đáy có ký hiệu HX -23-96 thu giữ của bị cáo H là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ.

Đối với vật chứng là 01 (Một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thu H không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với các vật chứng gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu hồng, số Imei 355908072623841; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus dung lượng 128GB màu đỏ, số Imei 353816089431995 và 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo màu ngà vàng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã trả cho các bị hại. Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật nên không đề cập giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 299, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 173; các điểm h, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; các điều 36, 46 và 47 của Bộ luật hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 08 (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (*Mười sáu tháng*) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thu H cho Uỷ ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) Ti xánh màu đen kích thước 23cm x 20cm, có in hình thỏ, mèo, cỏ hoa, có chữ Miss like the sweet things và dưới đáy có ký hiệu HX -23-96 thu giữ của bị cáo H.

- Trả cho bị cáo 01 (Một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thu H.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương*).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thu H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1 Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5.2 Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01) (để thi hành);
- UBND xã (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Văn Hưng